

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2024-2026 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia;

- Căn cứ Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Căn cứ Quyết định 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục phổ thông.

- Căn cứ Công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2024 của Sở GD-ĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

- Căn cứ Hướng dẫn số 599/PGDĐT-THCS ngày 28/8/2024 của Phòng GDĐT thị xã Điện Bàn về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024-2025;

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường về mạng lưới trường lớp, tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị dạy học và kết quả chất lượng giáo dục tại thời điểm cuối năm học 2024-2025, trường THCS Thu Bồn xây dựng Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2026 và tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử

Trường THCS Thu Bồn đóng trên địa bàn Khối phố An Thanh, phường Điện Thắng Nam, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Số điện thoại: 02353.993.789. Mail: thcsthupon@gmail.com. Website: thcsthupon.edu.vn.

1.2. Quá trình thành lập và phát triển

Trường THCS Điện Thắng Nam (nay là Trường THCS Thu Bồn) được thành lập theo Quyết định số 7172/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn về việc thành lập trường THCS Điện Thắng Nam trên cơ sở tách trường THCS Nguyễn Văn Trỗi thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo thị xã Điện Bàn; Sau đó được đổi tên thành Trường THCS Thu Bồn theo Quyết định số 9615/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn về việc đổi tên trường THCS Điện Thắng Nam thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã;

1.3. Đội ngũ CBGVNV và học sinh

a. Tình hình học sinh

Năm học 2024-2025, Nhà trường có 12 lớp với tổng số 466 học sinh /211 nữ, được chia ra:

+ Khối 6: 3 lớp với 123 HS/ 52 nữ + Khối 7: 4 lớp với 146 HS/65 nữ

+ Khối 8: 3 lớp với 111 HS /58 nữ + Khối 9: 2 lớp với 86 HS/36 nữ

STT	Khối	Lớp	Tổng Số học sinh	Nữ	Tỉ lệ bình quân HS/Lớp
1	6	6.1	43	20	41 HS/Lớp
2		6.2	40	17	
3		6.3	40	15	
Tổng số HS khối 6			123	52	
4	7	7.1	35	18	>36 HS/Lớp
5		7.2	36	14	
6		7.3	36	15	
7		7.4	39	18	
Tổng số HS khối 7			146	65	
8	8	8.1	37	19	37 HS/Lớp
9		8.2	38	19	
10		8.3	36	20	
Tổng số HS khối 8			111	58	
11	9	9.1	44	18	43 HS/Lớp
12		9.2	42	18	
Tổng số HS khối 9			86	36	
Tổng số HS toàn trường			466	211	>38 HS/Lớp

b. Tình hình đội ngũ CBGVNV

Năm học 2024-2025, Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là: 30/21 nữ, chia ra:

- CBQL: 2 người/ 1 nữ
- GV-TPT đội: 1 người/ 0 nữ
- Tổng số giáo viên: 22 người/ 16 nữ
- Tổng số nhân viên: 5 người/ 4 nữ (1 KT, 1 VT, 1 TB, 1 TV, 1 BV)
- Tỷ lệ GV trên lớp là: $22/12 = 1,83$;
- CBGV chưa đạt chuẩn: 02/25; tỉ lệ: 8% (2 GV Trình độ Cao Đẳng)
- CBGV đạt chuẩn: 22/25; tỉ lệ: 88% (22 CBGV Trình độ Đại học)
- CBGV trên chuẩn: $1/25 = 4\%$ (1 CBQL Trình độ Thạc sĩ)
- CBGVNV biên chế: 26 người; HĐ 111: 04 người (01 Bảo vệ + 03 GV)

+ Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

STT	Tổng số	Nữ	Trình độ chuyên môn				Trình độ		Đảng viên	BC	HĐ	Ghi chú
			TC	CD	ĐH	Th. Sĩ	Chính trị	Q. Lý GD				
							TC	CC				
1. CBQL	2	1			1	1	2	2	2	2		
HT	1	1			1		1	1	1	1		
PHT	1					1	1	1	1	1		
2. TPT Đội	1				1				1	1		
3. Giáo viên	22	16		2	20		1		10	19		
3.1/ Toán	4	3			4				3	4		
3.2/ Lý	2	1			2					2	1 HĐ 111	
3.3/ Hóa	1	1			1				1	1		
3.4/ Sinh	1			1						1		
3.5/ Văn	3	3			3					2	1 HĐ 111	
3.6/ Sử	2	2			2					1	1 HĐ 111	
3.7/ Địa	1				1		1		1	1		
3.8/ Ngoại ngữ	3	2			3				2	3		
3.9/ Âm nhạc	1	1		1					1	1		
3.10/ Tin học	1	1			1				1	1		
3.11/ Mỹ Thuật	1	1			1					1		
3.12/ GDTC	1				1					1		
4. Nhân viên	5	4	1	1	2					4	1	

STT	Tổng số	Nữ	Trình độ chuyên môn				Trình độ		Đảng viên	BC	HĐ	Ghi chú
			TC	CĐ	ĐH	Th. Sĩ	Chính trị	Q. Lý GD				
							TC	CC				
Kế toán	1	1		1						1		
Văn thư – T.Quỹ	1	1			1					1		
Thư viện – Y tế	1	1	1							1		
Thiết bị - Thí nghiệm	1	1			1					1		
Bảo vệ	1										1	HĐ 111
TỔNG SỐ	30	21	1	3	24	1	3	2	12	26	4	HĐ 111

+ Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên được biên chế thành 2 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng:

1. Tổ Tự Nhiên (TN): Gồm giáo viên có chuyên môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Toán, Tin, Thể dục, Công nghệ, KHTN; HT sinh hoạt chuyên môn cùng Tổ Tự Nhiên (13 người);

2. Tổ Xã hội (XH): Gồm giáo viên có chuyên môn Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí; PHT sinh hoạt chuyên môn cùng Tổ Xã Hội (12 người)

3. Tổ Văn phòng: Bao gồm các nhân viên Văn thư, Kế toán, Bảo vệ. Riêng nhân viên Thiết bị và Nhân viên Thư viện thuộc tổ văn phòng nhưng sinh hoạt chuyên môn cùng tổ chuyên môn (Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Tự nhiên; Nhân viên Thư viện sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Xã Hội) (05 NV).

STT	Tổ chuyên môn	Tổ trưởng	Tổ phó	Tổng số Thành viên Trong tổ	Trình độ chuyên môn				Biên chế, Hợp đồng		Ghi chú
					TC	CĐ	ĐH	Thạc Sĩ	BC	HĐ	
1	Tự nhiên	Lê Ngọc Bình	Nguyễn Thị Vân	13		1	12	/	12	1	HĐ 111
2	Xã hội	Ngô Thị Cam	Nguyễn Xuân Quang	12		1	10	1	10	2	HĐ 111

3	Văn Phòng	Tán Thị Thanh	/	5	1	1	2	/	4	1	HĐ 111 chưa qua đào tạo
Toàn trường				30	1	3	24	1	26	4	

c/ Cơ sở vật chất, thiết bị hiện có

1/ Khối phòng hành chính: gồm 04 phòng, 03 khu. Trong đó:

- + Phòng Hiệu trưởng: 01 phòng
- + Phòng Phó Hiệu trưởng: 01 phòng
- + Văn phòng: 01 phòng
- + Phòng Công đoàn: Đang bố trí kết hợp với Phòng y tế trường học
- + Phòng trực bảo vệ : 01 phòng
- + Khu vệ sinh giáo viên: 02 khu
- + Khu để xe giáo viên: 01 khu

2/ Khối phòng học tập: gồm 16 phòng. Trong đó:

- + Phòng học : 8 phòng/12 lớp.
- + Phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên: 03 phòng
- + Phòng học bộ môn Tin học: 01 phòng
- + Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: 01 phòng
- + Phòng học bộ môn Âm nhạc: 01 phòng
- + Phòng học bộ môn Mỹ thuật: 01 phòng
- + Phòng đa chức năng: 01 phòng

3/ Khối phòng hỗ trợ học tập: gồm 02 phòng.

- + Phòng Thư viện: 01 phòng.
- + Phòng Đoàn đội (Đang bố trí kết hợp với Phòng truyền thông): 01 phòng.

4/ Khối phòng phụ trợ: gồm 4 phòng, 02 khu.

- + Phòng họp: 01 phòng
- + Phòng giáo viên: 01 phòng
- + Phòng Y tế (đang bố trí kết hợp với Phòng Công Đoàn): 01 phòng
- Nhà kho: 01 phòng
- + Khu vệ sinh học sinh: 01 khu

+ Khu để xe học sinh: 01 khu

+ Cổng, hàng rào: 01

5/ Khu sân chơi TDTT

+ Sân bóng chuyền: 01

+ Sân bóng rổ: 01

+ Hồ nhảy xa: 01

6/ Hệ thống điện, PCCC, CNTT:

+ Hệ thống điện thấp sáng, sinh hoạt đảm bảo

+ Hệ thống Phòng cháy chữa cháy đầy đủ

+ Hệ thống Công nghệ thông tin đảm bảo

+ Khu thu gom rác thải : 01 khu

7/ Các Cơ sở vật chất, thiết bị khác:

STT	Danh mục	Số Lượng	Ghi chú
1	Bàn ghế học sinh	300 bộ	
2	Bàn ghế Giáo viên, Bàn làm việc	25 bộ	
3	Bảng chống lóa	22 cái	
4	Máy chiếu Prozeter	1 bộ	
5	Máy in	7 cái	
6	Máy Photocopy	1 cái	
7	Máy Vi tính phòng Tin	23 bộ	
8	Laptop	2 cái	
9	Máy vi tính phòng học + Phòng bộ môn	15 bộ	

10	Máy Vi tính phòng làm việc	9 bộ	
11	TiVi	18 cái	
12	Hệ thống Camera	3 mắt	
13	Hệ thống Âm thanh	2 dàn	
14	Loa kẹo kéo	1 cái	
15	Tủ hồ sơ + Tủ dụng cụ	12 cái	
16	Tủ truyền thống	2 cái	
17	Giá + Kệ	16 cái	
18	Tranh ảnh + Bản đồ	120 cái	
19	Video usb	41 cái	
20	Quạt cây Quạt treo tường Quạt trần	111 cái	
21	Đàn Ghita	2 cây	
22	Sách giáo khoa	719 bản	
23	Sách tham khảo	1770 bản	
24	Sách nghiệp vụ	298 bản	
25	Sách Thiếu nhi	381 bản	
26	Ghế dựa sắt	47 cái	
27	Ghế tựa lưng nhựa	37 cái	

28	Tủ sách (gỗ)	1 cái	
29	Tủ sách sân trường	1 cái	
30	Tủ mục lục hộp phích	1 cái	
31	Ghế nhựa học sinh phòng thực hành	157 cái	

1.4. Điểm mạnh

- Nhà trường luôn được sự quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức dạy, học của các cấp lãnh đạo, đặc biệt cấp uỷ Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương phường Điện Thắng Nam có tâm huyết đến sự nghiệp giáo dục của địa phương.

- Tập thể lãnh đạo nhà trường luôn đoàn kết thống nhất; Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, xuyên suốt và hiệu quả.

- Các lực lượng xã hội, các bậc phụ huynh và nhân dân trong phường cũng như gia đình, tộc họ đã có nhận thức đúng đắn về giáo dục tại địa phương

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có lòng quyết tâm, năng động, luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đặc biệt một số thầy cô giáo trẻ có nghị lực, sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyên đổi số trong giảng dạy.

- Đa số Phụ huynh học sinh rất quan tâm đến việc học tập của con em, đã tạo điều kiện đầy đủ về vật chất, dụng cụ thiết bị, đồ dùng học tập cũng như bố trí sắp xếp thời gian phù hợp cho con em học tập tại nhà,

- Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, xác định đúng đắn mục đích, động cơ thái độ học tập, có tinh thần vượt khó và chăm học.

- Diện tích khuôn viên nhà trường rộng, thoáng mát, phòng ốc đầy đủ, có sân chơi, bãi tập đảm bảo cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, HĐGDNGLL và đảm bảo cho học sinh vui chơi, giải trí và luyện tập thể dục, thể thao.

1.5. Điểm yếu

- Trường học được xây dựng khang trang, kiên cố nhưng còn thiếu trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập như: Dụng cụ thí nghiệm thực hành, tranh ảnh, máy móc... đã quá cũ kỹ, hư hỏng, xuống cấp chưa đáp ứng cho việc phục vụ giảng dạy theo chương trình thay sách giáo khoa mới.

- Cơ sở vật chất nhà trường đã bắt đầu xuống cấp sau hơn 8 năm sử dụng, các mảng tường, trần nhà (khu xây dựng năm 2016) đã bị tróc vôi, meo mốc, nền gạch men bị bể

- Một bộ phận nhỏ phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến giáo dục, chưa tạo điều kiện tốt cho việc học tập của con em mình, còn khoán cho nhà trường.

- Công tác xã hội hoá chưa mang lại hiệu quả cao

- Một bộ phận nhỏ học sinh chưa xác định động cơ học tập đúng đắn, chưa chăm chỉ, rèn luyện, chưa tự giác chấp hành tốt nội quy học đường.

- Một số học sinh chưa có đầy đủ thiết bị, dụng cụ như máy tính, điện thoại thông minh, đường truyền Internet,... để tham gia học tập bằng hình thức trực tuyến trong việc phòng dịch cũng như thời gian nghỉ học tại trường do thiên tai, bão, lũ.

2. Môi trường ngoài

2.1. Khái quát đặc điểm tình hình địa phương

2.1.1. Đặc điểm truyền thống văn hóa, lịch sử, con người của địa phương

Trường trung học cơ sở (THCS) Thu Bồn đóng trên địa bàn khối phố An Thanh, phường Điện Thắng Nam, thị xã Điện Bàn, có diện tích 6.609 m². Trường được thành lập trên cơ sở chia tách từ trường THCS Nguyễn Văn Trỗi theo đề án tách xã, phường của UBND thị xã Điện Bàn từ tháng 8 năm 2016 theo Quyết định số 7172/QĐ-UBND ngày 10/8/2016. Sau đó, theo Quyết định số 9615/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của UBND thị xã Điện Bàn, trường được vinh dự mang tên danh nhân văn hoá Thu Bồn - là bút danh của thi sĩ - chiến sĩ Hà Đức Trọng - người con ưu tú của quê hương.

Phường Điện Thắng Nam (trước tháng 4/2023 là xã Điện Thắng Nam) thuộc thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, có diện tích tự nhiên là 1.461,4 ha. Về cơ cấu kinh tế của Điện Thắng Nam theo hướng tăng tỷ trọng giá trị công nghiệp - xây dựng và thương mại dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp; Cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông Điện Thắng Nam hiện đang thay đổi theo chiều hướng tích cực. Hầu hết các chỉ tiêu lớn quy định đối với phường trực thuộc thị xã đều đạt. Hệ thống giao thông thuận lợi kết nối với nhiều tuyến đường như Quốc lộ 1A; đường ĐH6, ... đã góp phần nâng cao đời sống kinh tế của nhân dân. Phần lớn nhân dân trên địa bàn hiện tham gia làm công nhân tại các khu công nghiệp địa phương và dịch vụ.

Về hệ thống chính quyền, trước đây xã Điện Thắng Nam có 07 thôn, sau sáp nhập trở thành 04 khối phố thuận lợi hơn cho việc quản lý địa bàn, bao gồm: KP Phong Ngũ (sáp nhập thôn Phong Ngũ Đông và Phong Ngũ Tây); KP Phong Lục Đông Nam (sáp nhập thôn Phong Lục Đông và Phong Lục Nam); KP An

Thanh (sáp nhập các thôn An Tự và Thanh Tú); KP Phong Lục Tây (giữ nguyên).

Điện Thắng Nam không chỉ là vùng đất hiếu học mà còn là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và Cách Mạng. Trải qua các cuộc kháng chiến, địa phương đã cống hiến nhiều người con ưu tú góp phần thắng lợi chung và thống nhất đất nước.

Khu vực trường đóng là địa bàn nông thôn, cha mẹ học sinh hầu hết là nông dân, một số ít là công nhân có thu nhập thấp nên việc đầu tư cho con em học tập có phần hạn chế. Đồng thời, sự phát triển xã hội có ảnh hưởng đến các em như: sân trượt patin, trò chơi điện tử... cũng khiến một số học sinh ham chơi lười học tập ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, cùng với truyền thống quê hương, phường Điện Thắng Nam có sự quan tâm của bà con đồng hương đến phường nhà nói chung và sự nghiệp giáo dục của địa phương nói riêng là rất lớn. Với ý thức trách nhiệm to lớn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương thực hiện tốt sứ mạng “*Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài*” góp phần thực hiện thành công mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới trong công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Trên địa bàn phường hiện nay có 01 trường mẫu giáo công lập Điện Thắng Nam, 01 trường Tiểu học Nguyễn Trãi và trường THCS Thu Bồn.

2.1.2. Sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương

Trong những năm qua, cán bộ và nhân dân phường Điện Thắng Nam đã có nhiều nỗ lực, khắc phục khó khăn tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển kinh tế-xã hội, phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng con vật nuôi, áp dụng tiến bộ Khoa học - Kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ. Đặc biệt, thời gian gần đây, hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, nhân dân trong phường đã hiến đất, di dời tường rào cổng ngõ để mở rộng đường giao thông nông thôn theo quy hoạch; bê tông hóa giao thông nội đồng; kiên cố hóa các kênh mương; cùng với UBND thị xã đầu tư xây dựng mới trường THCS Thu Bồn vào năm 2016. Năm 2022, UBND thị xã cùng với UBND phường cũng đã đầu tư xây dựng thêm dãy phòng học, phòng làm việc ... cho trường THCS Thu Bồn. Đến nay diện mạo Điện Thắng Nam có nhiều khởi sắc, kết cấu hạ tầng khang trang, thu nhập của nhân dân từng bước nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo càng giảm, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện rõ rệt. Phường được thành lập theo Nghị quyết số 727/NQ-UBTVQH15 ngày 13/02/2023 về việc thành lập các phường thuộc thị xã Điện Bàn và thị trấn Trung Phước thuộc huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

2.1.3. Sự chăm lo của cấp ủy, chính quyền, mặt trận, nhân dân địa phương đối với sự nghiệp giáo dục

Lãnh đạo địa phương xác định Giáo dục và Đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của toàn dân trong phường. Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền địa phương đã ban hành nhiều Nghị quyết, chủ trương, kế hoạch về phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đề ra nhiều giải pháp để huy động nguồn lực tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giáo dục đáp ứng ngày càng tốt môi trường và điều kiện học tập của con em địa phương. Nhân dân trong phường đã có nhiều cố gắng, chăm lo đầu tư đến việc học hành của con em trong gia đình. Nhờ đó, trường THCS Thu Bồn bước đầu đã đi vào ổn định được nề nếp giảng dạy, trường Tiểu học Nguyễn Trãi và Mẫu giáo Điện Thắng Nam trên địa bàn phường có sở vật chất ngày càng hoàn thiện và đạt chuẩn Quốc gia, đạt kiểm định chất lượng trong những năm qua. Trong năm học tới, quy mô trường lớp các cấp học của phường Điện Thắng Nam cơ bản ổn định, đang giữ chuẩn và xây dựng chuẩn.

2.2. Thời cơ

- Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập diễn ra mạnh mẽ, nhà trường có nhiều cơ hội học tập các nền giáo dục tiên tiến và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác phát triển. Đồng thời trong sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, cán bộ công nhân viên, giáo viên có nhiều cơ hội học hỏi, tiếp cận, giao lưu với đồng nghiệp các trường trong và ngoài thị xã, tỉnh, thành phố và cả nước thông qua mạng Internet.

- Nhu cầu con em nhận được nền giáo dục chất lượng cao của phụ huynh và học sinh hiện nay là rất lớn và ngày càng tăng. Trong khi đó, nhà trường đã được chuẩn bị từ nhiều nguồn lực, vật chất, con người. Tất cả phòng học đều thoáng mát tạo điều kiện môi trường cơ sở vật chất thuận tiện cho giảng dạy và học tập. Bên cạnh đó, nhà trường cũng nhận được sự tín nhiệm cao của các bậc cha mẹ học sinh và học sinh. Đây chính là điều kiện thuận lợi để nhà trường thu hút đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, nêu được bồi dưỡng tay nghề thường xuyên, sẽ là lực lượng kế thừa đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục của Nhà nước đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nhà trường khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất, tài chính, văn hoá, chuyên môn để cùng chăm lo nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương và Phụ huynh học sinh Phường Điện Thắng Nam luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học, giáo dục ATGT, bạo lực, ma túy học đường và các tệ nạn xã hội khác luôn được chú trọng, các hoạt động

ngoại khóa – hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp,... luôn được hỗ trợ và tạo điều kiện cho nhà trường hoạt động và phát triển ...

- Trong những năm qua, nhà trường có được nguồn lực hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất, hỗ trợ khuyến học cho học sinh, nâng cao điều kiện phục vụ giáo dục: 536.270.000 đồng.

2.3. Thách thức

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, phương pháp giáo dục nhằm đem lại hiệu quả cao với chất lượng đầu ra đó là đào tạo nguồn nhân lực có tài và có đức cho phường Điện Thắng Nam nói riêng, cho Thị xã Điện Bàn nói chung.

- Sự tác động mạnh mẽ của cách mạng công nghệ thông tin 4.0, sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế tri thức, yêu cầu đối với nguồn nhân lực sẽ ngày càng khắt khe hơn. Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt, tâm huyết với nghề đã chọn.

- Trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải ngày càng được nâng cao, đặc biệt là phải đảm bảo các năng lực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ, cơ sở vật chất, kỹ thuật và phương tiện dạy học hiện đại, phải đạt trình độ Đại học sư phạm trở lên.

- Sự đột phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục của các trường trong cùng khu vực đang từng bước khẳng định chất lượng của trường mình.

- Mạng Internet ngày càng phổ biến, nguy cơ học sinh nghiện game, nghiện facebook, trò chơi điện tử,... cũng ngày càng nhiều. Thiết bị, cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu thốn nhiều; thiếu nhà đa năng,...nhiều trang thiết bị đồ dùng dạy học đã cũ và xuống cấp.

- Một bộ phận nhỏ học sinh chưa xác định động cơ học tập đúng đắn, chưa chăm chỉ và rèn luyện, chưa chấp hành tốt nội quy học đường, còn ham chơi, lêu lổng.

- Còn khoảng 10% gia đình học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn, nên ảnh hưởng đến điều kiện học tập của học sinh, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu của học sinh ở nhà trong thời gian tạm dừng đến trường để phòng dịch, phòng thiên tai, bão, lũ...

- Có khoảng 2,4% gia đình học sinh chưa có đầy đủ máy móc thiết bị như máy vi tính, điện thoại thông minh, mạng internet,... để con em tham gia học trực tuyến tại nhà trong thời gian tạm dừng đến trường phòng chống dịch bệnh, cũng như thời gian nghỉ do lụt, bão.

- Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về đổi mới giáo dục còn thấp. Nhiều phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Thực hiện nghiêm chủ đề năm học: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”. Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp - kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều phát triển toàn diện, có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển tiềm năng, tài năng của mình, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

2. Tầm nhìn

Trường THCS Thu Bồn là một trong những trường mới được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2016, đến nay đã hơn 8 năm sau khi được thành lập, cơ sở vật chất buổi đầu còn nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Trong các năm học qua trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến. Nhà trường là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới phấn đấu trở thành một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục tốt trong thị xã. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường có định hướng trong việc xây dựng nhà trường thành đơn vị giáo dục tốt.

Trong giai đoạn 2024 – 2026 và tầm nhìn đến năm 2030, trường có số lượng học sinh tăng dần, quy mô trường lớp phát triển, chất lượng giáo dục nâng cao dần, hiệu quả giáo dục tốt. Trường phấn đấu được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và đạt kiểm định chất lượng vào cuối năm 2024.

3. Các giá trị cốt lõi

-Tinh thần đoàn kết – Tinh thần trách nhiệm - Tính trung thực – Lòng tự trọng –Tinh nhân ái – Tính sáng tạo - Khát vọng vươn lên- Sự hợp tác

4. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

"Môi trường giáo dục là cốt lõi củng cố vị thế nhà trường".

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

-Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại. Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của các cấp về công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe, tính mạng của thầy và trò nhà trường. Tích cực Tham mưu với UBND phường Điện Thắng Nam, phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế phường chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp, phòng chống dịch bệnh. Kịp thời xây dựng các Phương án tổ chức dạy học trực tiếp, trực

tuyên nhằm đảm bảo nội dung chương trình quy định khi thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Tiếp tục tuyên truyền quán triệt nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống chuẩn mực, đúng đắn, đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Đồng thời triển khai thực hiện các văn bản về đổi mới CTGDPT mới 2018 của các cấp đến đội ngũ.

- Tăng cường xây dựng nề nếp, kỷ cương nhà trường. Từng bước thay đổi phương pháp giáo dục rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh dựa trên tình yêu thương và quy tắc ứng xử, giao tiếp văn hóa trường học. Tập trung bồi dưỡng, hình thành trong mỗi học sinh các giá trị cốt lõi: Yêu nước, nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, đoàn kết, chăm chỉ và trung thực hướng đến xây dựng “trường học hạnh phúc”. Phần đầu cuối năm học đạt 100 % học sinh đạt kết quả rèn luyện khá, tốt.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục theo chương trình GDPT mới đối với các môn học ở khối 6,7,8 và 9. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học tích cực theo hướng truyền cảm hứng, tạo động lực cho người học. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động học của học sinh trên lớp và ngoài lớp học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học, ngoài bài kiểm tra có thể đánh giá học sinh thông qua các sản phẩm như báo cáo thuyết trình, video...

- Phần đầu cuối năm học có 100% học sinh khối 6,7,8,9 được đánh giá kết quả học tập từ loại Đạt trở lên (sau khi tổ chức kiểm tra lại trong hè). Chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh, phát huy hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ em yêu khoa học. Tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng các nội dung thi do cấp trên tổ chức dành cho học sinh, phấn đấu đạt từ 20 giải trở lên ở tất cả các nội dung thi ở các khối lớp.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, thao giảng, hội giảng, dự giờ, tập trung chủ yếu vào cách xây dựng kế hoạch bài học, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động học, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Tiếp tục tham mưu cấp trên đầu tư mua sắm đủ thiết bị dạy học theo danh mục quy định, bổ sung máy tính phòng Tin học lắp đặt, nâng cấp hệ thống đường truyền Internet phủ sóng toàn bộ khuôn viên nhà trường để tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh học tập.

- Chú trọng hiệu quả hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp, theo hướng đổi mới nội dung gắn với thực tiễn, hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa đa dạng, phù hợp với từng đối tượng học sinh, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh phát huy năng lực bản thân. Tiếp tục cải tạo cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn; môi trường giáo dục thân thiện, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, hưởng ứng phong trào: "Chống rác thải nhựa".

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương, đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho phụ huynh và học sinh; từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT, cuối năm học có hơn 80% học sinh lớp 9 thi tuyển đầu lớp 10 công lập và phần đầu ít nhất 80% học sinh trong tổng số học sinh không đỗ lớp 10 công lập tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nếu không tiếp tục học văn hóa bậc THPT.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, các tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng nhằm quản lý và giáo dục học sinh hiệu quả hơn. Tăng cường các hình thức tuyên truyền vận động để phụ huynh nắm bắt được mục tiêu, chủ trương thực hiện chương trình GDPT mới, các hoạt động giáo dục của nhà trường, công tác xã hội hóa giáo dục; đặc biệt tích cực đầu tư thiết bị, dụng cụ học tập, đường truyền Internet để con em có điều kiện học tập bằng hình thức trực tuyến tại nhà trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp;

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất cao trong hội đồng giáo dục.

2.2. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra theo kế hoạch đề ra.

2.3. Công tác đội ngũ

Xây dựng đội ngũ là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nhiệm vụ này có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường THPT Thu Bồn giai đoạn 2024 đến 2026 và tầm nhìn đến năm 2030”.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị tốt; có năng lực chuyên môn; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

- Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tham mưu với lãnh đạo các cấp khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích nổi trội. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi người, không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

- Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường từng bước phát triển.

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Công tác xây dựng đội ngũ là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, quyết định thắng lợi nhiệm vụ phát triển nhà trường. Tiếp tục đẩy mạnh có hiệu quả việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” kết hợp với các cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” ; “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm” và các phong trào thi đua của ngành để xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện: Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học tập đi đôi với thực hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh xác định mục tiêu đúng đắn có chất lượng và có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, phát triển tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

- Xác định nhiệm vụ dạy và học: Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “Dạy ít, học nhiều”, sớm khắc phục tình trạng “Dạy lý thuyết suông”, tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,... Xây dựng các đôi bạn học tập với quan điểm “học thầy không tày học bạn”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà... để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Phát động sâu, rộng các cuộc thi trực tuyến trên mạng Internet; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của lãnh đạo, tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên. Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sử dụng Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

- Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

- Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học, tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm,

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, TDTT, tìm hiểu

Lịch sử địa phương... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như “Nói chuyện truyền thống”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động trải nghiệm đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

- Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về: Tổ chức bộ máy nhà trường; các điều kiện về cơ sở vật chất, phòng học, phòng bộ môn, thiết bị dạy học; thư viện, sân chơi, bãi tập, khu giáo dục thể chất, và vệ sinh. Hướng dẫn học sinh sử dụng các công trình phục vụ cho các hoạt động trong nhà trường.

- Giới thiệu, giúp học sinh làm quen với chương trình học tập và giáo dục, phương pháp học tập và rèn luyện ở trường mới, lớp mới, môn học mới một cách tích cực, chủ động; giới thiệu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo; đồ dùng học tập; Tổ chức cho học sinh tham gia lao động trường lớp và môi trường thân thiện trong nhà trường qua đó giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, phòng ngừa bạo lực học đường.

- Chú trọng giáo dục cho học sinh ý thức khi sử dụng mạng facebook, phát huy vai trò của Liên Đội và đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp trong nhà trường nhằm theo dõi, quản lý, nhắc nhở học sinh dùng facebook một cách lành mạnh, an toàn, phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật, những tiêu cực khác và những hành vi trái thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

- Tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo an ninh, trật tự trong nhà trường, phòng chống tội phạm trong tình hình mới như nạn buôn bán trẻ em, xâm hại tình dục, ma túy học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập vào nhà trường, phòng chống bạo lực trong học đường. Đặc biệt chú ý thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh một cách hiệu quả.

- Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

- Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp THPT, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết

sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội ... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

- Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong giáo viên và học sinh.

2.5. Xây dựng Cơ sở vật chất

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp CSVC, khu sân chơi, thể dục thể thao, hạ tầng kỹ thuật và thiết bị dạy học, nhà đa năng theo tiêu chí về trường đạt kiểm định chất lượng và các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Xây dựng Cơ sở vật chất của trường đáp ứng yêu cầu. Các phòng bộ môn được trang bị đủ máy móc, thiết bị hoàn thiện và phát huy tối đa tác dụng trong việc tổ chức thực hành thí nghiệm các môn học đó;

- Nâng cấp hệ thống nhà vệ sinh học sinh, hệ thống nước sạch, bàn ghế học sinh theo chuẩn, trang thiết bị, phương tiện dạy học hiện đại...

- Tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất và đạt kiểm định chất lượng theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh - sạch - đẹp”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực và “trường học hạnh phúc”

- Trang bị thiết bị, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh. Trang bị các phương tiện để tổ chức học tốt bộ môn tin học, đảm bảo tối thiểu 1 học sinh /1 máy vi tính/ phòng tin học.

- Đầu tư thay mới, sắp xếp lại, một số bàn ghế các phòng học đã bị hư hỏng, xuống cấp; bổ sung các trang thiết bị dạy học tại các phòng học bộ môn. Sử dụng hợp lý ngân sách được giao kết hợp vốn huy động từ phía xã hội để bổ sung cơ sở vật chất nhà trường. Lập kế hoạch xây dựng các công trình nhỏ trong nhà trường. Tranh thủ kịp thời nguồn vốn hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và những người con quê hương để góp phần đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học.

- Tham mưu UBND phường, thị xã xây dựng nhà đa năng, sửa chữa nền các dãy phòng xây dựng năm 2016.

- Mua sắm bổ sung các trang, thiết bị tại các phòng bộ môn đảm bảo đủ điều kiện để giảng dạy nâng cao chất lượng thực hành thí nghiệm đối với các tiết học tại các phòng học này. Trang bị các phương tiện để tổ chức các hoạt động giao lưu tại trường và tạo điều kiện để học sinh tham gia các hoạt động giao lưu và các hội thi qua mạng internet.

- Tăng cường mua sắm sách, trang thiết bị, giá, kệ, bàn, tủnhằm đáp ứng tốt cho dạy học và các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thường xuyên thay

lỗi lọc hệ thống nước sạch phục vụ cho học sinh và giáo viên. Bổ sung rèm che nắng các phòng còn thiếu;

- Tiếp tục đầu tư máy vi tính, tivi, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường truyền Internet và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

2.6. Kế hoạch –Tài chính

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

Nhà trường phân công giáo viên tin học chuyên đảm nhận thực hiện chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu của đơn vị. Truyền thông mang đến nhiều lợi ích cho đơn vị trong việc phát triển các giá trị cốt lõi.

Nhà trường khi đã đạt được mục tiêu đề ra về chất lượng trên lĩnh vực giáo dục, nhà trường không ngừng đẩy mạnh công tác Truyền thông phát triển và quảng bá thương hiệu, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu, quảng bá cho đơn vị thông qua chất lượng giáo dục của nhà trường: đó là chất lượng đại trà, chất lượng giáo dục mũi nhọn cũng như các sản phẩm mà nhà trường đạt được. Thông qua hoạt động này sẽ tạo dựng được niềm tin về quan điểm, hành vi của phụ huynh học sinh theo hướng có lợi cho đơn vị.

3. Lộ trình thực hiện

3.1. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2024 - 2026: Xây dựng CSVC đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia và đạt kiểm định chất lượng vào cuối năm 2024.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia và đạt kiểm định chất lượng, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3.2. Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2024 – 2025

Đầu tháng 8/2024 Ban giám hiệu nhà trường tập trung kiểm tra, rà soát toàn bộ CSVC, thiết bị dạy học để có kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị nhằm chuẩn bị tốt cho năm học mới được 2024-2025. Cụ thể:

- Sửa chữa bàn ghế hư hỏng, bổ sung thêm ghế đảm bảo đủ chỗ ngồi cho học sinh và giáo viên.

- Sửa chữa bổ sung hệ thống điện, quạt tạo môi trường mát mẻ, thông thoáng trong phòng học.

- Nâng cấp, làm mới hệ thống mạng Internet đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý và thực hiện tốt công tác chuyển đổi số và hồ sơ điện tử trong nhà trường

- Sửa chữa hệ thống máy vi tính để đảm bảo thực hiện bài giảng điện tử ở các phòng học và phòng bộ môn.

- Mua sắm, đóng mới một số vật dụng trang bị cho phòng Đội theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

- Mua sắm, bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo, tranh ảnh, băng đĩa phục vụ dạy học theo chương trình GDPT 2018 và phục vụ bạn đọc ở tất cả các khối lớp.

- Bảo trì, sửa chữa, mua sắm máy vi tính trang bị phòng bộ môn Tin học để đảm bảo cho công tác dạy và học.

- Bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm phù hợp với từng khối, lớp. Thực hiện tốt việc phân công lao động phù hợp với từng vị trí việc làm đối với cán bộ, viên chức và người lao động.

- Bố trí sắp xếp học sinh đầu cấp (lớp 6) theo lớp phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường

- Tổ chức tổng lao động vệ sinh trường lớp, chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất cho năm học mới 2024-2025

- + Nhà trường tập trung thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo các cấp, rà soát thực trạng về cơ sở vật chất từng khối lớp, đề xuất với lãnh đạo Phòng GDĐT và UBND thị xã tiếp tục quan tâm đầu tư, hỗ trợ thiết bị dạy học cho nhà trường

- Rà soát lại toàn bộ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, những mặt làm được những mặt chưa làm được về công tác chuyên môn, công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, công tác xây dựng và phát triển đội ngũ. Trên cơ sở đó phát huy những thành tựu đạt được và nhanh chóng khắc phục những tồn tại thiếu sót.

- Tập trung vào công tác giảng dạy chương trình phổ thông mới 2018 ở các khối lớp 6,7,8,9; đẩy mạnh công tác giáo viên dạy giỏi các cấp, triển khai thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện tốt đề án chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã,

- Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Tổ chức dạy phụ đạo ba môn Văn-Toán-Anh cho học sinh lớp 9 ngay từ đầu

năm học để học sinh có vốn kiến thức thi tuyển vào lớp 10 THPT công lập vào cuối năm.

- Tham mưu tích cực với lãnh đạo các cấp để nhà trường sớm có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sớm có nhà đa năng để đảm bảo điều kiện xây dựng trường chuẩn quốc gia – kiểm định chất lượng trong năm 2024

3.3. Mục tiêu trung hạn: Giai đoạn năm 2024 – 2026

- Tiếp tục bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm phù hợp với từng khối, lớp. Thực hiện tốt việc phân công lao động phù hợp với từng vị trí việc làm đối với cán bộ, viên chức và người lao động.

- Bố trí sắp xếp học sinh đầu cấp (lớp 6) theo lớp phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Tổ chức tổng lao động vệ sinh trường lớp, đường làng ngõ xóm, chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất cho năm học mới 2025-2026.

- Tập trung thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo các cấp, rà soát thực trạng về cơ sở vật chất từng khối lớp, đề xuất với lãnh đạo PGD và UBND thị xã tiếp tục quan tâm đầu tư, hỗ trợ thiết bị dạy học cho nhà trường.

- Tiếp tục ổn định nề nếp dạy và học, nâng cao chất lượng đại trà, giữ vững và phát huy thành quả phong trào học sinh giỏi-học sinh năng khiếu. Tập trung xây dựng Thư viện đạt thư viện Tiên tiến trong năm 2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập nâng chuẩn cho các giáo viên chưa đạt chuẩn; tiếp tục tham mưu đầu tư CSVC, thiết bị, đồ dùng dạy học; tập trung học tập bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới ở lớp 9; Vận động cán bộ, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên; hoàn tất thực hiện chủ trương thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Tiếp tục tổ chức dạy phụ đạo ba môn Văn-Toán-Anh cho học sinh lớp 9 ngay từ đầu năm học để học sinh thi tuyển vào lớp 10 THPT công lập vào cuối năm, phấn đấu ít nhất 80% học sinh trong tổng số học sinh không đỗ lớp 10 công lập tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nếu không tiếp tục học văn hóa bậc THPT.

3.4. Mục tiêu dài hạn: Từ năm 2026 đến năm 2030

Phấn đấu trong các năm học đến trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, xuất sắc. Nhà trường là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới phấn đấu trở thành một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục tốt trong thị xã. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường có định hướng trong việc xây dựng nhà trường thành đơn vị giáo dục tốt.

Từ năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo: trường giữ vững thành quả trường chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, giữ vững chất lượng giáo dục và thành tích thi đua dạy tốt, học tốt. Xây dựng trường THCS Thu Bồn trở thành trường đạt về chất lượng giáo dục trong khu vực.

3.5. Các chỉ tiêu cần đạt

3.5.1. Về tình hình đội ngũ

- 100 % giáo viên đăng ký dự thi Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã đều được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp thị xã

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy, công tác chuyển đổi số. Có trên 50% trở lên số tiết dạy học có sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên (Các giáo viên có trình độ Cao đẳng thực hiện nâng chuẩn theo đúng lộ trình, bảo đảm 100% giáo viên hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân theo đúng lộ trình của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 về Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở.

- Có đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo quy định, đảm bảo trình độ chuyên môn phù hợp theo yêu cầu vị trí việc làm.

3.5.2. Về tình hình Học sinh

- *Qui mô:*

+ Phát triển lớp học: Từ 12 lớp (năm học 2024-2025) lên 13 lớp (năm học 2025-2026; 2026-2027), đến năm 2029-2030 duy trì số lượng là 12 lớp khoảng hơn 449 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Phấn đấu: tỉ lệ học sinh bỏ học: 0%.

- *Chất lượng học tập:*

+ Học lực: lên lớp $\geq 98\%$; lên lớp sau thi lại: 100%

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 100 %.

+ Cuộc thi HSG Lớp 6,7,8,9 và các cuộc thi khác: Phấn đấu đạt trên 10 giải cá nhân và đạt giải đồng đội.

+ Các cuộc thi: Phấn đấu nằm trong top 10;

+ Thi HSNK (STEM), TDTT 20 giải trở lên

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT công lập đạt: từ 80% trở lên, trong đó có từ 04 HS lớp 9 đỗ vào các trường chuyên THPT.

+ Chất lượng bộ môn phấn đấu học sinh đạt từ mức **Đạt** trở lên

● Toán; Văn, Anh : $\geq 90\%$

● KHTN : $\geq 90\%$

● LS&ĐL : $\geq 92\%$

- Công nghệ; GDCCD; Tin : $\geq 97\%$
- Nghệ thuật, GDTC : 100% xếp loại Đạt
- GD địa phương : 100%
- HS Khuyết Tật : 100% lên lớp (theo kế hoạch GD cá nhân)

- *Chất lượng kết quả rèn luyện, kỹ năng sống:*

+ Hạnh kiểm: Tốt và Khá: 100%; trong đó loại Khá $\leq 2\%$

+ Không có học sinh XL HK Trung bình, Yếu.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

3.5.3. Về các danh hiệu thi đua

- **Chi bộ:** duy trì giữ vững danh hiệu Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- **Trường:** duy trì giữ vững danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; phấn đấu đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm học 2025-2026; giữ vững danh hiệu cơ quan đạt chuẩn văn hoá, đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

- Các tổ chức khác

+ Công đoàn: duy trì giữ vững danh hiệu Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Liên đội: đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Hàng năm có từ 90 % cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 20% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

V. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh về nội dung phương hướng chiến lược, xây dựng và phát triển nhà trường trên mọi phương tiện thông tin, đăng website trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường theo các nội dung của *phương hướng chiến lược*. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *phương hướng chiến lược*.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết, phối hợp có hiệu quả giữa nhà trường với phụ huynh học sinh, với các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

- Đảm bảo hợp đồng số lượng giáo viên còn thiếu để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy trong thời gian chờ UBND thị xã phân bổ nhân sự. Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển phẩm chất, năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy - học và quản lý;

- Tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

- Xây dựng, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang-sạch-đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Đối với tổ chức quản lý nhà trường

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường. Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra theo kế hoạch đề ra.

2.2. Xây dựng phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động là một nhiệm vụ hết sức quan trọng, đây là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường THCS Thu Bồn giai đoạn 2024 đến 2026 và tầm nhìn đến năm 2030”.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc chuyên nghiệp.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

- Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên, không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

- Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường từng bước phát triển.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.3. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học tập đi đôi với thực hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh xác định mục tiêu đúng đắn có chất lượng và có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, phát triển tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

- Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học, tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm,

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, TĐTT, ... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như Ngoại khóa “Tìm hiểu lịch sử địa phương”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi

ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

- Chú trọng giáo dục cho học sinh ý thức khi sử dụng mạng facebook, phát huy vai trò của tổ chức Đoàn-Đội và đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp trong nhà trường nhằm theo dõi, quản lý, nhắc nhở học sinh dùng facebook một cách lành mạnh, an toàn, phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật, những tiêu cực khác và những hành vi trái thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

- Tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn trong nhà trường, phòng chống tội phạm trong tình hình mới như nạn buôn bán trẻ em, xâm hại tình dục, ma túy học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập vào nhà trường, phòng chống bạo lực trong học đường. Đặc biệt chú ý thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh một cách hiệu quả.

- Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp THCS, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

2.4. Phát huy mối liên hệ trong và ngoài nhà trường

** Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác:*

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội- Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - TDTT... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. “Trường học hạnh phúc”

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên; phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

** Công tác xây dựng Đảng*

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi nhiệm kỳ chi bộ. Phần đầu có trên 50% cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

** Công tác xã hội hoá*

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài thông qua việc phối hợp tổ chức thành công Đại hội giáo dục phường các nhiệm kỳ.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho phụ huynh học sinh tham gia BHYT, BHTN cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động Y tế học đường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

** Tổng hợp số lượng học sinh, nhu cầu phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên và phát triển cơ sở vật chất thiết bị ... giai đoạn 2024-2026 và tầm nhìn đến năm 2030*

A. BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG HỌC SINH GIAI ĐOẠN 2024-2030

STT	Năm Học	Tổng số Lớp	Tổng số Học sinh	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
2	Năm học 2024-2025	12	466	123	146	111	86
			Số Lớp	3	4	3	2
3	Năm học 2025-2026	13	502	122	123	146	111
			Số Lớp	3	3	4	3
4	Năm học 2026-2027	13	515	124	122	123	146
			Số Lớp	3	3	3	4
6	Năm học 2027-2028	12	472	103	124	122	123
			Số Lớp	3	3	3	3
5	Năm học 2028-2029	12	464	115	103	124	122
			Số Lớp	3	3	3	3
7	Năm học 2029-2030	12	449	107	115	103	124
			Số Lớp	3	3	3	3

B. BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CBGVNV GIAI ĐOẠN 2024-2030

STT	Vị trí việc làm	Năm học 2024-2025 T/S 12 lớp	Năm học 2025-2026 T/S 13 lớp	Năm học 2026-2027 T/S 13 lớp	Năm học 2027-2028 T/S 12 lớp	Năm học 2028-2029 T/S 12 lớp	Năm học 2029-2030 T/S 12 lớp	Ghi chú
I	CBQL	2	2	2	2	2	2	
II	TPT Đội	1	1	1	1	1	1	
III	GIÁO VIÊN	22	24	24	23	23	23	
1	Môn Ngữ văn	3	4	4	3	3	3	

2	Môn Toán		4	4	4	4	4	4	
3	Môn Ngoại ngữ		3	3	3	3	3	3	
4	Môn GD CD								
5	Môn Lịch sử - Địa lý		3	3	3	3	3	3	
6	Môn Khoa học tự nhiên	Vật lý	3	3	3	3	3	3	
		Hóa học	1	1	1	1	1	1	
		Sinh học	1	1	1	1	1	1	
7	Môn Công nghệ			1	1	1	1	1	
8	Môn Tin học		1	1	1	1	1	1	
9	Môn GD thể chất		1	1	1	1	1	1	
10	Môn Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	
		Mỹ thuật	1	1	1	1	1	1	
11	Môn GDNGLL								
12	Môn HĐTN-hướng nghiệp								
IV	NHÂN VIÊN		5	5	5	5	5	5	
1	Kế Toán		1	1	1	1	1	1	
2	Văn Thư-Thủ quỹ		1	1	1	1	1	1	
3	Thư viện – Y tế		1	1	1	1	1	1	
4	Thiết bị		1	1	1	1	1	1	
5	Bảo vệ		1	1	1	1	1	1	
Tổng cộng CBGVNV			30						

C. BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC

STT	Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	Năm học 2024-2025 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2025-2026 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2026-2027 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2027-2028 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2028-2029 Tổng số: 12 lớp	Ghi chú
I	Khối phòng hành chính quản trị	7	7	7	7	7	
1	Phòng Hiệu trưởng	1	1	1	1	1	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	1	1	1	1	
3	Văn phòng	1	1	1	1	1	
4	Phòng Công đoàn	Đang bố trí kết hợp với Phòng y tế trường học					
5	Phòng bảo vệ:	1	1	1	1	1	
6	Khu vệ sinh CBGVNV	2	2	2	2	2	
7	Khu để xe của giáo viên	1	1	1	1	1	
II	Khối phòng học tập	16	18	18	18	18	
8	Phòng học	8	8	8	8	8	
9	Phòng học bộ môn	1	1	1	1	1	

STT	Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	Năm học 2024-2025 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2025-2026 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2026-2027 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2027-2028 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2028-2029 Tổng số: 12 lớp	Ghi chú
34	Hệ thống cấp nước sạch	1	1	1	1	1	
35	Hệ thống cấp điện	1	1	1	1	1	
36	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	1	1	1	1	1	
37	Hạ tầng CNTT (nhà mạng)	1	1	1	1	1	
38	Khu thu gom rác thải	1	1	1	1	1	
VIII	Thiết bị dạy học						
39	Khối 6	1 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	
40	Khối 7	1 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	
41	Khối 8	1 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	
42	Khối 9		1 bộ	2 bộ	2 bộ	2 bộ	
IX	Cơ sở vật chất khác						
43	Bàn ghế học sinh	300 bộ	320 bộ	320 bộ	320 bộ	320 bộ	
44	Bàn ghế Giáo viên, Bàn làm việc	25 bộ	25 bộ	25 bộ	25 bộ	25 bộ	
45	Bảng chống lóa	22 cái	22 cái	22 cái	22 cái	22 cái	
46	Máy chiếu Prozeter	1 bộ	1 bộ	1 bộ	1 bộ	1 bộ	
47	Máy in	7 cái	8 cái	8 cái	8 cái	8 cái	
48	Máy Photocopy	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	
49	Máy Vi tính phòng Tin	23 bộ	23 bộ	23 bộ	23 bộ	23 bộ	
50	Laptop	2 cái	2 cái	2 cái	2 cái	2 cái	
51	Máy vi tính phòng học + Phòng bộ môn	15 bộ	15 bộ	15 bộ	15 bộ	15 bộ	

STT	Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	Năm học 2024-2025 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2025-2026 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2026-2027 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2027-2028 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2028-2029 Tổng số: 12 lớp	Ghi chú
52	Máy Vi tính phòng làm việc	9 bộ	9 bộ	9 bộ	9 bộ	9 bộ	
53	TiVi	18 cái	18 cái	18 cái	18 cái	18 cái	
54	Hệ thống Camera	3 mắt	5 mắt	5 mắt	5 mắt	5 mắt	
55	Hệ thống Âm thanh	2 dàn	2 dàn	2 dàn	2 dàn	2 dàn	
56	Loa kéo kéo	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	
57	Tủ hồ sơ + Tủ dụng cụ	12 cái	15 cái	15 cái	15 cái	15 cái	
58	Tủ truyền thống	2 cái	2 cái	2 cái	2 cái	2 cái	
59	Giá + Kệ	16 cái	16 cái	16 cái	16 cái	16 cái	
60	Tranh ảnh + Bản đồ	120 cái	90 cái	90 cái	90 cái	90 cái	
61	Video usb	41 cái	50 cái	50 cái	50 cái	50 cái	
62	Quạt cây Quạt treo tường Quạt trần	111 cái	111 cái	111 cái	111 cái	111 cái	
63	Đàn Ghita	2 cây	2 cây	2 cây	2 cây	2 cây	
X	Sách giáo khoa	719 bản	850 bản	900 bản	900 bản	900 bản	
64	Sách tham khảo	1770 bản	1800 bản	1850 bản	1900 bản	2000 bản	
65	Sách nghiệp vụ	298 bản	300 bản	350 bản	400 bản	450 bản	

STT	Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	Năm học 2024-2025 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2025-2026 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2026-2027 Tổng số: 13 lớp	Năm học 2027-2028 Tổng số: 12 lớp	Năm học 2028-2029 Tổng số: 12 lớp	Ghi chú
66	Sách Thiếu nhi	381 bản	400 bản	450 bản	500 bản	550 bản	
67	Ghế dựa sắt	47 cái	47 cái	47 cái	47 cái	47 cái	
68	Ghế tựa lưng nhựa	37 cái	37 cái	37 cái	37 cái	37 cái	
69	Tủ sách (gỗ)	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	
70	Tủ sách sân trường	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	
71	Tủ mục lục hộp phích	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	1 cái	
72	Ghế nhựa học sinh phòng thực hành	157 cái	157 cái	157 cái	157 cái	157 cái	

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể

* Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

* Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

*** Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

*** Đối với học sinh**

- Không ngừng học tập, rèn luyện tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu của xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

*** Đối với Hội cha mẹ học sinh**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ và cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

*** Đối với các Tổ chức Đoàn thể trong trường**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VII. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

- *Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành thị xã*

